

Bản án số: 15/2020/DS-ST

Ngày: 11 - 8 - 2020

“Vv: Tranh chấp HĐ tín dụng”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH, TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Trường Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Quốc Trung và bà Phạm Thị Nga

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thảo - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Công - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 18/2020/TLST-DS, ngày 04 tháng 5 năm 2020 về việc: Tranh chấp hợp đồng tín dụng. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2020/QĐXXST-DS, ngày 16 tháng 7 năm 2020 đối với:

1) Nguyên đơn: Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam. Địa chỉ: số 169, phố Linh Đường, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, TP Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: ông Dương Quyết **T** – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: ông Ngô Trọng **K** – Phó giám đốc Chi nhánh tỉnh Hòa Bình.

2) Bị đơn: Ông Vũ Quang **D** (tên khác: **V**), sinh năm 1964. Nơi cư trú: tổ 7, phường **TN**, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

3) Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: bà Nguyễn Thị **Th**. Nơi cư trú: tổ 7, phường **TN**, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Ông **K**, ông **D** có mặt tại phiên tòa. Bà **Th** có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Tại đơn khởi kiện và trình bày trong suốt quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, đại diện của nguyên đơn Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam (sau đây gọi tắt là Ngân hàng CSXH) trình bày:

Trên cơ sở nhu cầu vay vốn phục vụ kinh tế gia đình, Ngân hàng CSXH chi nhánh tỉnh Hòa Bình có cho ông Vũ Quang **D** vay vốn theo chương trình cho vay hộ

sản xuất kinh doanh tại vùng khó khăn, mục đích trồng keo với số tiền là 25.000.000 đồng, thời hạn vay là 60 tháng, hạn trả nợ cuối cùng là vào ngày 29/11/2017, lãi suất là 0,9%/ tháng. Ngân hàng đã giải ngân số tiền trên, ông **D** đã nhận đủ số tiền. Quá trình thực hiện vào ngày 07/05/2017 ông **D** đã trả nợ gốc số tiền là 10.000.000 đồng, đến thời điểm trả nợ do chưa thu hoạch được cây nên Ngân hàng đã cho gia hạn nợ 15.000.000 đồng đến ngày 29/11/2018.

Tuy nhiên, đến thời điểm trả nợ ông **D** đã không trả đúng hạn, ngân hàng đã chuyển toàn bộ số tiền vay còn lại sang nợ quá hạn từ ngày 10/12/2018. Số tiền lãi ông **D** đã trả là 13.468.685 đồng, tổng số tiền lãi tạm tính đến ngày xét xử (11/08/2020) là 4.757.480 đồng.

Việc ông **D** trình bày đã trả cả gốc và lãi cho Ngân hàng thông qua bà Nguyễn Thị **Th**, tổ trưởng tổ vay vốn, là không có căn cứ.

Tổng số tiền ông **D** còn nợ của Ngân hàng CSXH tạm tính đến ngày 11/8/2020 là: 19.757.480đ. Trong đó, nợ gốc là 15.000.000đ; nợ lãi là 4.757.480đ. Ngân hàng đề nghị Tòa án tuyên buộc ông **D** phải trả cho Ngân hàng đủ cả gốc và lãi như nêu trên.

*2. Lời khai trong suốt quá trình tố tụng và tại phiên tòa, ông Vũ Quang **D** trình bày:*

Việc ông đứng ra vay của Ngân hàng CSXH chi nhánh tỉnh Hòa Bình khoản vay như đại diện Ngân hàng nêu là đúng. Ông đã nhận đủ số tiền trên. Quá trình vay, ông đã trả đủ cả gốc và lãi cho Ngân hàng thông qua bà Nguyễn Thị **Th** – tổ trưởng tổ vay vốn, người được Ngân hàng giao nhiệm vụ thu gốc và lãi hàng tháng (cụ thể: lần 1 ông đưa cho bà Thu 5.000.000 đồng; lần 2 ngày 23/06/2015 đưa cho bà **Th** 10.000.000 đồng; lần 3 ngày 26/06/2015 đưa cho bà **Th** 10.000.000 đồng). Do đó, ông **D** cho rằng ngân hàng phải đòi nợ từ bà Nguyễn Thị **Th** và ông không có trách nhiệm phải trả nợ như yêu cầu của Ngân hàng.

*3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – bà Nguyễn Thị **Th** trình bày:*

Bà **Th** thừa nhận, trong thời gian làm tổ trưởng tổ vay vốn, bà có nhận của ông **D** số tiền 25.000.000đ để trả vào số tiền gốc mà ông **D** đã vay của Ngân hàng CSXH. Hiện bà đã trả cho ngân hàng được 10.000.000 đồng, còn 15.000.000 đồng bà đã chi tiêu cá nhân hết. Ngày 30/08/2017 bà đã có cam kết trả số tiền trên cho ông **D**.

Nay, do điều kiện sức khỏe, bà **Th** không tham gia tố tụng được và đề nghị giải quyết số tiền 15.000.000đ bà đã nhận của ông **D** bằng vụ kiện dân sự độc lập.

4. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Thư ký tòa án đã thực hiện đúng các quy định của BLTTDS trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước khi mở phiên tòa. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự tại phiên tòa. Các đương sự đã thực hiện đúng các quyền, nghĩa vụ theo quy định của BLTTDS.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc ông Vũ Quang **D** phải thanh toán trả Ngân hàng CSXH tổng số tiền nợ gốc và lãi phát sinh tính đến ngày 11/8/2020. Ông **D** tiếp tục phải chịu lãi phát sinh cho đến khi thi hành án xong khoản vay với Ngân hàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, đương sự không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đều hợp pháp.

Đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản, được giao kết và thực hiện tại thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình và cũng là nơi cư trú của bị đơn. Do đó, căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39 của BLTTDS, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân TP Hòa Bình.

Tòa án đã tiến hành hòa giải cho các đương sự nhưng không thành. Việc Tòa án đưa vụ án ra xét xử là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan – bà **Th** vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 228 của BLTTDS, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà **Th**.

[2] Về nội dung vụ án:

2.1. Xét yêu cầu về quan hệ tín dụng:

Thực hiện chương trình cho vay sản xuất kinh doanh vùng khó khăn năm 2014, Ngân hàng CSXH chi nhánh tỉnh Hòa Bình đã cho ông Vũ Quang **D** vay theo chương trình cho vay hộ sản xuất kinh doanh tại vùng khó khăn, mục đích trồng keo với số tiền là 25.000.000 đồng, thời hạn vay là 60 tháng, hạn trả nợ cuối cùng là vào ngày 29/11/2017, lãi suất là 0,9%/ tháng.

Thỏa thuận cho vay và lãi suất giữa Ngân hàng CSXH và ông **D** được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, được các bên thừa nhận. Ngân hàng đã giải ngân cho ông **D** nhận đầy đủ số tiền như đã nêu trên.

Quá trình vay và thực hiện hợp đồng, bị đơn cho rằng ông đều giao dịch trực tiếp với bà Nguyễn Thị **Th** – tổ trưởng tổ vay vốn, đại diện cho Ngân hàng CSXH và đã trả cho Ngân hàng toàn bộ số nợ, cả gốc và lãi. HĐXX xét thấy: theo quy định về cho vay của Ngân hàng CSXH, thì bên vay phải nộp tiền nợ gốc và lãi tại điểm giao dịch của Ngân hàng; Tổ trưởng tổ vay vốn chỉ được phép thu lãi tiền vay và thu tiền tiết kiệm (nếu có). Khi giải ngân, Ngân hàng cũng đã giải thích cho các hộ vay vốn về quyền, nghĩa vụ của bên vay. Đồng thời, hàng năm, Ngân hàng đều tổ chức đối chiếu dư nợ để các hộ xem lại công nợ và ký xác nhận dư nợ. Việc ông **D** trả tiền gốc cho Ngân hàng thông qua bà **Th** là không đúng cam kết với Ngân hàng. Mặc dù tại Tòa án, bà **Th** thừa nhận có nhận của ông **D** số tiền 25.000.000đ để trả nợ gốc nhưng đây là quan hệ dân sự độc lập giữa bà **Th** và ông **D**, không làm phát sinh,

thay đổi nghĩa vụ trả nợ của ông **D** với Ngân hàng; ông **D** có quyền khởi kiện bà **Th** bằng vụ kiện dân sự khác.

Về tiền lãi, bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên bị chuyển sang nợ quá hạn, phù hợp với quy định của BLDS. Ông **D** cho rằng đã trả toàn bộ lãi, tuy nhiên không cung cấp được giấy tờ, tài liệu, chứng cứ gì về việc đã trả lãi cho Ngân hàng. Căn cứ danh mục thông tin vay vốn do Ngân hàng cung cấp (BL 38), Tòa án xác nhận, tạm tính đến ngày 11/8/2020, ông **D** đã trả cho Ngân hàng 13.468.685đ tiền lãi.

Từ những phân tích nêu trên, HĐXX xét thấy, bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng, do đó, buộc ông Vũ Quang **D** phải trả cho Ngân hàng CSXH Việt Nam tổng số tiền nợ tạm tính đến ngày 11/8/2020 là: 19.757.480đ. Trong đó, nợ gốc là 15.000.000đ; nợ lãi là 4.757.480đ

Theo điểm a khoản 1 Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019. Kể từ ngày 12/8/2020, ông **D** còn phải tiếp tục chịu lãi trên số tiền phải thanh toán trả Ngân hàng theo mức lãi suất quá hạn thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

[3] Về án phí: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; khoản 1 Điều 228; Điều 266; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 463, 465, 468 của Bộ luật Dân sự 2015;

Căn cứ Điều 91; Điều 95; điểm d, khoản 3 Điều 98 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 Hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam. Buộc ông Vũ Quang **D** phải thanh toán trả Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam tổng số tiền nợ tạm tính đến ngày 11/8/2020 là: 19.757.480đ (Mười chín triệu bảy trăm năm mươi bảy nghìn bốn trăm tám mươi đồng). Trong đó, nợ gốc là 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng); nợ lãi là 4.757.480đ (Bốn triệu bảy trăm năm mươi bảy nghìn bốn trăm tám mươi đồng).

Kể từ ngày 12/8/2020 cho đến khi thi hành án xong, ông Vũ Quang **D** còn phải tiếp tục chịu lãi suất trên số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quá hạn thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký nhưng phải phù hợp với quy định của pháp

luật. Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: ông Vũ Quang **D** phải nộp 987.874đ (Chín trăm, tám mươi bảy nghìn tám trăm bảy mươi bốn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND TP Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Chi cục THADS TPHB;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đinh Trường Sơn

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÒA BÌNH
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày 11 tháng 8 năm 2020

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Trường Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số: 18/2020/TLST-DS, ngày 04 tháng 5 năm 2020 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” giữa:

1) Nguyên đơn: Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam. Địa chỉ: số 169, phố Linh Đường, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, TP Hà Nội.

2) Bị đơn: Ông Vũ Quang Dục (Vinh), sinh năm 1964. Nơi cư trú: tổ 7, phường Thống Nhất, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

3) Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: bà Nguyễn Thị Thu. Nơi cư trú: tổ 7, phường Thống Nhất, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; khoản 1 Điều 228; Điều 266; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 471, 474, 478 của Bộ luật Dân sự 2005;

Căn cứ Điều 91; Điều 95; điểm d, khoản 3 Điều 98 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 Hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về nội dung vụ án:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam. Buộc ông Vũ Quang Dục phải thanh toán trả Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam tổng số tiền nợ tạm tính đến ngày 11/8/2020 là: 19.757.480đ (Mười chín triệu bảy trăm năm mươi bảy nghìn bốn trăm tám mươi đồng). Trong đó, nợ gốc là 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng); Nợ lãi là, 4.757.480đ (bốn triệu bảy trăm năm mươi bảy nghìn bốn trăm tám mươi đồng).

Kể từ ngày 12/8/2020 cho đến khi thi hành án xong, ông Vũ Quang Dục còn phải tiếp tục chịu lãi suất trên số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quá hạn thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật. Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo Quyết định của Tòa án

cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về các vấn đề khác:

- Về án phí dân sự sơ thẩm: ông Vũ Quang Dục phải nộp 987.874đ (Chín trăm tám mươi bảy nghìn tám trăm bảy mươi tư đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 11 tháng 8 năm 2020.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Trường Sơn

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÒA BÌNH
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2019/GTT-TA

TP Hòa Bình, ngày 15 tháng 10 năm 2019

Giấy triệu tập (Lần 1)

Tọa ,n nh©n d©n thñnh phò Høi bñnh

Căn cứ vào hồ sơ vụ án thụ lý số 80/2019/TLST-DS về việc Tranh chấp Hợp đồng tín dụng.

Triệu tập: Anh **Nguyễn Anh Hùng**, sinh năm 1986. Là: Bị đơn.

Đã từng công tác tại Phòng CSĐT tội phạm ma túy - Công an tỉnh Hòa Bình.

Địa chỉ: Tổ 04, phường Thịnh Lang, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Đúng: **8 giờ 00 phút, ngày 22 tháng 10 năm 2019** có mặt tại Trụ sở Toà án nhân dân TP Hoà Bình – Địa chỉ: Số 564, đường Trần Hưng Đạo, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Thẩm phán giải quyết vụ việc: Đinh Trường Sơn – Số điện thoại: 0915030625.

Nội dung làm việc: Tòa án tiến hành lấy lời khai và hòa giải.

THẨM PHÁN

Đinh Trường Sơn

Kính gửi:

Đề nghị:

giao giấy triệu tập này cho và hoàn lại biên bản giao giấy triệu tập này cho Toà án nhân dân thành phố Hoà Bình.

BIÊN BẢN GIAO GIẤY TRIỆU TẬP

Hồi . . . giờ ngày tháng năm tại

Tôi là: Chức vụ:

Đã giao Giấy triệu tập số: ngày tháng năm của Toà án nhân dân thành phố Hoà Bình cho người nhận là

NGƯỜI NHẬN
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI GIAO
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số 30 – DS ban hành
kèm theo Nghị quyết
01/2017/NQ-HĐTP

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÒA BÌNH
TỈNH HÒA BÌNH**

Số: 18/TB-TLVA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP Hòa Bình, ngày 04 tháng 05 năm 2020

THÔNG BÁO

VỀ VIỆC THỤ LÝ VỤ ÁN

Kính gửi:

- **Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình;**
- Nguyên đơn: **Ngân hàng chính sách xã hội.** Địa chỉ: số 169, phố Linh Đường, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.
- Bị đơn: anh **Vũ Quang Được**, sinh năm 1964. Trú tại: Xóm Đồng Mới (nay là xóm Hạ Sơn) xã Thống Nhất, thành phố Hòa Bình.

Ngày 04 tháng 05 năm 2020, Toà án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình đã thụ lý vụ án dân sự số: 18/2020/TLST- DS về việc: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Theo đơn khởi kiện của Ngân hàng Ngân hàng chính sách xã hội - Địa chỉ: số 169, phố Linh Đường, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Những vấn đề cụ thể người khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết bao gồm:

- Anh Vũ Quang Được phải thanh toán cho Ngân hàng chính sách xã hội toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi tạm tính đến ngày 31/01/2020: gốc quá hạn là 15.000.000 đồng cùng số tiền lãi tồn đọng là 3.643.894 đồng và số tiền lãi phát sinh theo quy định của pháp luật.

Vụ án được thụ lý theo thủ tục thông thường.

Kèm theo đơn khởi kiện, người khởi kiện đã nộp các tài liệu, chứng cứ sau đây:

- 01 đơn khởi kiện; 01 quyết định ủy quyền của ngân hàng chính sách xã hội; 01 quyết định ủy quyền của NHCSXH tỉnh Hòa Bình; 01 hợp đồng ủy nhiệm năm 2007; 02 phụ lục bổ sung hợp đồng ủy nhiệm; 01 phụ lục hợp đồng ủy nhiệm của NHCSXH năm 2010; 01 biên bản hợp tổ tiết kiệm và vay vốn năm 2009; 02 biên bản hợp tổ tiết kiệm và vay vốn năm 2012; 01 hợp đồng ủy nhiệm năm 2014; 01 hợp đồng ủy nhiệm năm 2015; 01 hợp đồng ủy nhiệm năm 2017; 01 phụ lục hợp đồng ủy nhiệm năm 2019; 01 biên bản hợp về việc thay đổi Ban quản lý Tổ tiết kiệm và vay vốn năm 2017; 01 bản sao sổ vay vốn mang tên Vũ Quang Được; ; 01 tờ rời theo dõi cho vay – thu nợ - dư nợ của NHCSXH tỉnh Hòa Bình cho khách hàng Vũ Quang Được; 01 giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay của anh Vũ Quang Được năm 2012; 01 giấy đề nghị gia hạn nợ của anh Vũ Quang Được năm 2017; 01 giấy ủy quyền của gia đình anh Vũ Quang Được; 01 tờ rời theo dõi cho vay – thu nợ - dư nợ của NHCSXH tỉnh Hòa Bình cho khách hàng Vũ Quang Được; 01 giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay của anh Vũ Quang Được năm 2015; 01 giấy báo nhập học hiệu trưởng trường đại học công đoàn; 02 danh sách hộ gia đình đề nghị vay vốn ngân hàng chính sách xã hội; 01 biên bản kiểm tra vốn vay; 01 biên bản kiểm tra, đối chiếu và xử lý nợ quá hạn; 01 thông báo nợ đến hạn; 01 thông

báo danh sách chuyển nợ quá hạn; 01 thông báo về việc khởi kiện đối với hộ vay vốn NHCSXH. Các tài liệu trên là tài liệu bản photo có đóng dấu chứng thực của ngân hàng.

Căn cứ vào Điều 196 của Bộ luật tố tụng dân sự, Toà án nhân dân thông báo cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình, Ngân hàng chính sách xã hội – là nguyên đơn, anh Được – là bị đơn được biết.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Thông báo này, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phải nộp cho Toà án văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ kèm theo, yêu cầu phản tố, yêu cầu độc lập (nếu có). Trường hợp cần gia hạn, thì phải có đơn xin gia hạn gửi cho Toà án nêu rõ lý do để Toà án xem xét.

Hết thời hạn này mà người được thông báo không nộp cho Toà án văn bản về ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện thì Toà án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ để giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Trường Sơn

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÒA BÌNH
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**QUYẾT ĐỊNH
PHÂN CÔNG NGƯỜI TIẾN HÀNH TỔ TỤNG**

**CHÁNH ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÒA BÌNH, TỈNH HÒA BÌNH**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 và khoản 1 Điều 363 Bộ luật Tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân công: Ông Đinh Trường Sơn – Là Thẩm phán và bà Bùi Thị Thảo – Là Thư ký. Tiến hành các hoạt động tố tụng để giải quyết vụ án, việc dân sự thụ lý số: 18/2020/TLST-DS, ngày 04 tháng 5 năm 2020 về việc: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản, giữa:

- Nguyên đơn: Ngân hàng chính sách xã hội.

Địa chỉ: số 169, phố Linh Đường, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Anh Vũ Quang Được, sinh năm 1964.

Trú tại: Xóm Đồng Mới (nay là xóm Hạ Sơn) xã Thống Nhất, thành phố Hòa Bình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Ông (bà) có tên tại Điều 1 có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bảo đảm việc giải quyết vụ án, việc dân sự theo đúng quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Như Điều 1;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**KT.CHÁNH ÁN
PHÓ CHÁNH ÁN**

Trần Hữu Ngà

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

THÔNG BÁO
VỀ PHIÊN HỌP KIỂM TRA VIỆC GIAO NỘP, TIẾP CẬN, CÔNG KHAI
CHỨNG CỨ VÀ HOÀ GIẢI

Kính gửi:

- Nguyên đơn: Ngân hàng chính sách xã hội. Địa chỉ: số 169, phố Linh Đường, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hòa Bình. Người được ủy quyền tham gia tố tụng: bà Trương Thị Hằng Nga – Phó giám đốc Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Hòa Bình.

- Bị đơn: Anh Vũ Quang Được, sinh năm 1964. Trú tại: Xóm Đồng Mới (nay là xóm Hạ Sơn) xã Thống Nhất, thành phố Hòa Bình.

Căn cứ vào các Điều 205, 206, 207, 208 và 209 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 18/2020/TLST-DS ngày 04 tháng 5 năm 2020.

Xét thấy vụ án không thuộc trường hợp không được hoà giải hoặc không tiến hành hoà giải được. Việc Tòa án tiến hành kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải để các đương sự thoả thuận với nhau và việc giải quyết vụ án là cần thiết.

Vì các lẽ trên:

1. Thông báo cho: Ngân hàng, bà Nga - là đương sự trong vụ án biết.

Đúng 8 giờ 00 phút, ngày 13 tháng 5 năm 2020.

Có mặt tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình (phòng Thẩm phán Đình Trường Sơn – tầng 1). Địa chỉ: số 564 đường Trần Hưng Đạo, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải.

2. Nội dung phiên họp:

a) Kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ

b) Nội dung các vấn đề cần hoà giải bao gồm: anh Vũ Quang Được phải thanh

toán cho Ngân hàng chính sách xã hội toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi tạm tính đến ngày 31/01/2020: gốc quá hạn là 15.000.000 đồng cùng số tiền lãi tồn đọng là 3.643.894 đồng và số tiền lãi phát sinh theo quy định của pháp luật.

3. Nếu người được thông báo không có mặt đúng thời gian, địa điểm ghi trong thông báo này để tham gia phiên họp, Toà án sẽ tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Trường Sơn

**BIÊN BẢN
VỀ KIỂM TRA VIỆC GIAO NỘP,
TIẾP CẬN, CÔNG KHAI CHỨNG CỨ**

Hôm nay ngày 13 tháng 5 năm 2020, vào hồi 9 giờ 00 phút.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

Bắt đầu tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải vụ án dân sự thụ lý số: 18/2020/TLST-DS ngày 04 tháng 5 năm 2020.

I. Những người tiến hành tổ tụng:

Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: Ông Đinh Trường Sơn

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên họp: Bà Bùi Thị Thảo.

II. Những người tham gia phiên họp

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng chính sách xa hội.

Địa chỉ: số 169, phố Linh Đường, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hòa Bình.

+ Người đại diện theo pháp luật: ông Dương Quyết Thắng – Tổng Giám đốc.

+ Người được ủy quyền: bà Trương Thị Hằng Nga – Phó Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng Chính sách tỉnh Hòa Bình.

+ Người được ủy quyền tham gia tố tụng: bà Trương Thị Hằng Nga – Phó Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng Chính sách tỉnh Hòa Bình.

- *Bị đơn*: Anh Vũ Quang Được, sinh năm 1964.

Trú tại: Xóm Đồng Mới (nay là xóm Hạ Sơn) xã Thống Nhất, thành phố Hòa Bình.

Các bên đương sự đều có mặt.

PHẦN THỦ TỤC BẮT ĐẦU PHIÊN HỌP:

- Thư ký Toà án báo cáo về sự có mặt, vắng mặt của những người tham gia phiên họp đã được Toà án thông báo.

- Thẩm phán chủ trì phiên họp kiểm tra lại sự có mặt và căn cước của những người tham gia phiên họp.

- Thẩm phán chủ trì phiên họp phổ biến cho các đương sự về quyền và nghĩa

vụ của họ.

KIỂM TRA VIỆC GIAO NỘP, TIẾP CẬN, CÔNG KHAI CHỨNG CỨ:

1. Thẩm phán công bố tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

- Các tài liệu nguyên đơn gửi cho Tòa án gồm: 01 đơn khởi kiện; 01 quyết định ủy quyền của ngân hàng chính sách xã hội; 01 quyết định ủy quyền của NHCSXH tỉnh Hòa Bình; 01 hợp đồng ủy nhiệm năm 2007; 02 phụ lục bổ sung hợp đồng ủy nhiệm; 01 phụ lục hợp đồng ủy nhiệm của NHCSXH năm 2010; 01 biên bản họp tổ tiết kiệm và vay vốn năm 2009; 02 biên bản họp tổ tiết kiệm và vay vốn năm 2012; 01 hợp đồng ủy nhiệm năm 2014; 01 hợp đồng ủy nhiệm năm 2015; 01 hợp đồng ủy nhiệm năm 2017; 01 phụ lục hợp đồng ủy nhiệm năm 2019; 01 biên bản họp về việc thay đổi Ban quản lý Tổ tiết kiệm và vay vốn năm 2017; 01 bản sao sổ vay vốn mang tên Vũ Quang Dược; ; 01 tờ rời theo dõi cho vay – thu nợ - dư nợ của NHCSXH tỉnh Hòa Bình cho khách hàng Vũ Quang Dược; 01 giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay của anh Vũ Quang Dược năm 2012; 01 giấy đề nghị gia hạn nợ của anh Vũ Quang Dược năm 2017; 01 giấy ủy quyền của gia đình anh Vũ Quang Dược; 01 tờ rời theo dõi cho vay – thu nợ - dư nợ của NHCSXH tỉnh Hòa Bình cho khách hàng Vũ Quang Dược; 01 giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay của anh Vũ Quang Dược năm 2015; 01 giấy báo nhập học hiệu trưởng trường đại học công đoàn; 02 danh sách hộ gia đình đề nghị vay vốn ngân hàng chính sách xã hội; 01 biên bản kiểm tra vốn vay; 01 biên bản kiểm tra, đối chiếu và xử lý nợ quá hạn; 01 thông báo nợ đến hạn; 01 thông báo danh sách chuyển nợ quá hạn; 01 thông báo về việc khởi kiện đối với hộ vay vốn NHCSXH. Các tài liệu trên là tài liệu bản photo có đóng dấu chứng thực của ngân hàng.

- Các tài liệu bị đơn gửi cho Tòa án **gồm: 01 bản tự khai của ông Hùng.**

2. Ý kiến của các đương sự và người đại diện hợp pháp của các đương sự:

- Ý kiến nguyên đơn là Ngân hàng chính sách xã hội, người đại diện theo ủy quyền là bà Trương Thị Hằng Nga: Tôi đại diện theo ủy quyền của phía nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện là buộc anh Vũ Quang Dược phải thanh toán cho Ngân hàng chính sách xã hội toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi tạm tính đến ngày 31/01/2020: gốc quá hạn là 15.000.000 đồng cùng số tiền lãi tồn đọng là 3.643.894 đồng và số tiền lãi phát sinh theo quy định của pháp luật.

Các tài liệu chứng cứ tôi đã giao nộp đúng như chủ tọa vừa công bố. Tôi không bổ sung thêm tài liệu, chứng cứ gì và cũng không có bổ sung yêu cầu gì thêm.

- Ý kiến của anh Dược: Tôi đã được tiếp cận toàn bộ tài liệu chứng cứ mà phía nguyên đơn cung cấp, tôi xác nhận những tài liệu chứng cứ trên là đúng, không giả mạo.

3. Các nội dung khác: Không.

4. Quyết định của Tòa án:

Xác nhận phía nguyên đơn đã thực hiện việc giao nhận, tiếp cận công khai các chứng cứ. Các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn hợp pháp và được xác định là chứng cứ trong vụ án.

**THẨM PHÁN XEM XÉT CÁC Ý KIẾN,
GIẢI QUYẾT CÁC YÊU CẦU CỦA ĐƯƠNG SỰ:**

Thẩm phán quyết định xem xét giải quyết vụ án theo như các tài liệu chứng cứ mà nguyên đơn nộp kèm theo đơn khởi kiện.

**NHỮNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THEO YÊU CẦU
CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM GIA PHIÊN HỌP:**

Không.

Việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận và công khai chứng cứ kết thúc vào hồi giờ phút, ngày tháng năm 2020.

**Các đương sự
tham gia phiên họp**

**Thư ký Tòa án
ghi biên bản**

**Thẩm phán
Chủ trì phiên họp**

Bùi Thị Thu Hằng

Đinh Trường Sơn

BIÊN BẢN HÒA GIẢI

Hôm nay ngày tháng năm 2020, vào hồi giờ phút.

Tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Tiến hành hoà giải để các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 18/2020/TLST-DS, ngày 04 tháng 5 năm 2020.

I. Những người tiến hành tố tụng:

Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: Ông Đinh Trường Sơn.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên họp: Bà Bùi Thị Thảo.

II. Những người tham gia phiên họp:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng chính sách xã hội.

Địa chỉ: số 169, phố Linh Đường, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hòa Bình.

+ Người đại diện theo pháp luật: ông Dương Quyết Thắng – Tổng Giám đốc.

+ Người được ủy quyền: bà Trương Thị Hằng Nga – Phó Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng Chính sách tỉnh Hòa Bình.

+ Người được ủy quyền tham gia tố tụng: bà Trương Thị Hằng Nga – Phó Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng Chính sách tỉnh Hòa Bình.

- *Bị đơn*: Anh Vũ Quang Dục, sinh năm 1964.

Trú tại: Xóm Đồng Mới (nay là xóm Hạ Sơn) xã Thống Nhất, thành phố Hòa Bình.

Các đương sự đều có mặt tại phiên tòa.

PHẦN THỦ TỤC BẮT ĐẦU PHIÊN HÒA GIẢI:

Thẩm phán phổ biến cho các đương sự về các quy định của pháp luật có liên quan đến việc giải quyết vụ án để đương sự liên hệ đến quyền, nghĩa vụ của mình, phân tích hậu quả pháp lý của việc hoà giải thành để họ tự nguyện thoả thuận với nhau về việc giải quyết vụ án.

**Ý KIẾN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
HOẶC NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA ĐƯƠNG SỰ:**

- Ý kiến của ông Thắng: Tôi đại diện theo ủy quyền của phía nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện là buộc anh Vũ Quang Được phải thanh toán cho Ngân hàng chính sách xã hội toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi tạm tính đến ngày 31/01/2020: gốc quá hạn là 15.000.000 đồng cùng số tiền lãi tồn đọng là 3.643.894 đồng và số tiền lãi phát sinh theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của anh Được: Tôi hoàn toàn đồng ý với ý kiến của Ngân hàng. Không có ý kiến gì khác. Tôi sẽ cố gắng thu xếp trả nợ sớm cho Ngân hàng chính sách xã hội.

**NHỮNG NỘI DUNG ĐÃ ĐƯỢC CÁC ĐƯƠNG SỰ
THỐNG NHẤT, KHÔNG THỐNG NHẤT:**

* Về khoản nợ: ông Nguyễn Anh Hùng phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam số tiền đã vay, tạm tính đến ngày 31/10/2019, tổng số nợ phải trả: 117.748.066 đồng (trong đó: nợ gốc là 113.186.150 đồng, nợ lãi là 4.561.916 đồng).

**NHỮNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THEO YÊU CẦU
CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM GIA HÒA GIẢI:**

- Không có.

Phiên hòa giải kết thúc vào hồi 11 giờ 00 phút, ngày 01 tháng 11 năm 2019.

**Các đương sự
tham gia phiên hòa giải**

**Thư ký Tòa án
ghi biên bản**

**Thẩm phán
Chủ trì phiên hòa giải**

Bùi Thị Thảo

Đinh Trường Sơn

Hòa Bình, ngày 01 tháng 11 năm 2019

**BIÊN BẢN
HÒA GIẢI THÀNH**

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211 và khoản 1 Điều 212 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải ngày 01 tháng 11 năm 2019;

Xét thấy các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 80/2019/TLST- DS, ngày 08 tháng 10 năm 2019.

Lập biên bản hoà giải thành do các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án, cụ thể như sau:

1. Về khoản nợ: ông Nguyễn Anh Hùng phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam số tiền đã vay, tạm tính đến ngày 31/10/2019, tổng số nợ phải trả: 117.748.066 đồng (trong đó: nợ gốc là 113.186.150 đồng, nợ lãi là 4.561.916 đồng).

2. Về án phí: Ông Nguyễn Anh Hùng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, nếu đương sự nào có thay đổi ý kiến về sự thoả thuận trên thì phải làm thành văn bản gửi cho Tòa án. Hết thời hạn này, mà không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận trên thì Tòa án ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự và quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**CÁC ĐƯƠNG SỰ
THAM GIA HÒA GIẢI**

**THƯ KÝ TÒA ÁN
GHI BIÊN BẢN**

**THẨM PHÁN
CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP**

Nơi nhận:

- Các đương sự;

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÒA BÌNH
TỈNH HÒA BÌNH**
Số: 22/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP Hòa Bình, ngày 09 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2019 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 80/2019/TLST-DS, ngày 08 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV)
Địa chỉ: Tháp BIDV, 35 Hàng Vôi, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội.
+ Người đại diện theo pháp luật: ông Phan Đức Tú – Chủ tịch HĐQT
+ Người được ủy quyền: ông Lương Quang Minh – Giám đốc BIDV Chi nhánh Hòa Bình.

+ Người được ủy quyền tham gia tố tụng: ông Bùi Văn Thắng – Cán bộ quản lý khách hàng của BIDV – Chi nhánh Hòa Bình.

- Bị đơn: ông Nguyễn Anh Hùng, sinh năm 1986.

Trú tại: Tổ 11, phường Thịnh Lang, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về khoản nợ: ông Nguyễn Anh Hùng phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam số tiền gốc và lãi theo Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số: 01/2018/11374549/HĐTD, ngày 10/8/2018. Tính đến ngày 31/10/2019, tổng số nợ phải trả là: **117.748.066** đồng (Bằng chữ: Một trăm mười bảy

triệu, bảy trăm bốn mươi tám nghìn, không trăm sáu mươi sáu đồng). Trong đó: nợ gốc là 113.186.150 đồng, nợ lãi là 4.561.916 đồng.

Kể từ ngày 01/11/2019 cho đến khi thi hành án xong ông Nguyễn Anh Hùng còn phải tiếp tục chịu lãi suất trên số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quá hạn thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký nhưng phải phù hợp với quy định pháp luật. Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.2. Về án phí: ông Nguyễn Anh Hùng phải nộp 2.943.701 đồng (Bằng chữ: Hai triệu, chín trăm bốn mươi ba nghìn, bảy trăm không một đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) 2.900.000 đồng (Bằng chữ: Hai triệu, chín trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Hòa Bình theo biên lai số: 0002173, ngày 08/10/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND, VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND TP Hòa Bình;
- Chi cục THADS TP Hòa Bình;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Đinh Trường Sơn

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÒA BÌNH
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /2020/QĐXXST - DS

Hòa Bình, ngày 16 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
ĐƯA VỤ ÁN RA XÉT XỬ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÒA BÌNH -TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ vào Điều 48, 203 và 220 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2020/TLST-DS, ngày 04 tháng 5 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án dân sự về việc: Tranh chấp HĐ tín dụng.

1.1. Nguyên đơn: Ngân hàng chính sách xã hội.

Địa chỉ: số 169, phố Linh Đường, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hòa Bình.

+ Người đại diện theo pháp luật: ông Dương Quyết Thắng - Tổng Giám đốc.

+ Người được ủy quyền: bà Trương Thị Hằng Nga - Phó Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng Chính sách tỉnh Hòa Bình.

1.2. Bị đơn: ông Vũ Quang Dược, sinh năm 1964.

Trú tại: xóm Đồng Mới (xóm Hạ Sơn) xã Thống Nhất, thành phố Hòa Bình.
Nay là tổ 07, phường Thống Nhất, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Thời gian mở phiên tòa: Vào hồi 08 giờ 00, ngày 04 tháng 8 năm 2020.

Địa điểm mở phiên tòa: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình.

Vụ án được xét xử công khai.

2. Những người tiến hành tố tụng:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Trường Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Bùi Thị Thảo – Thư ký Tòa án.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân TP Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông
(bà) – Kiểm sát viên.

3. Những người tham gia tố tụng khác: Không.

Nơi nhận:

- Các đương sự;

THẨM PHÁN

- VKSND TP Hòa Bình;
- Lưu HSVA.

Đinh Trường Sơn